

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST

Ngày 16-03-2022

V/v ly hôn, tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dón - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 và Thông thay đổi lịch phiên tòa số 44/TB-TA ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Vân A, nơi cư trú: Nhà số 7A, HK, phường HK, quận LC, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Wang, Xing-S, nơi cư trú: Nhà số 4, phố NT, cụm 039, phường PH, khu PS, Cao Hùng, Đài Loan; vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Quý T, nơi cư trú: Thôn XB, xã BN, huyện KX, tỉnh Thái Bình; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Phạm Vân A trình bày:

Chị kết hôn với anh Wang, Xing-S trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 11 tháng 12 năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ngôn ngữ, phong tục tập quán bất đồng, chênh lệch về tuổi tác, cách sống không hợp nhau. Chị sinh sống cùng bố mẹ đẻ ở Việt Nam còn anh Wang, Xing-S trở về Đài Loan sinh sống. Anh Wang, Xing-S không thể làm thủ tục bảo lãnh cho chị sang Đài Loan để vợ chồng đoàn tụ. Vợ chồng sống đã ly thân với nhau từ đó cho đến nay, không quan tâm và liên lạc với nhau. Nay, chị Phạm Vân A nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Wang, Xing-S để chị nhanh chóng ổn định cuộc sống.

Về con chung, tài sản chung: Chị và anh Wang, Xing-S không có tài sản chung, không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc xác nhận cha cho con: Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Phạm Vân A đề nghị Tòa án xác định cháu gái với tên dự sinh là cháu Bùi Thiên An, sinh ngày 21/12/2021 theo giấy chứng sinh số 012437 của Bệnh viện phụ sản, thành phố Hải Phòng là con đẻ của chị và anh Bùi Quý T. Ngày 15/3/2022, chị Phạm Vân A có đơn rút yêu cầu khởi kiện về việc xác nhận cha cho con.

Đối với bị đơn anh Wang, Xing-S:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành việc ủy thác thông qua Bộ Tư pháp. Ngày 28/12/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận được Công văn số 3400/BTP-PLQT ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với anh Wang, Xing-S thể hiện: Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp vào ngày 24/09/2021 bằng phương thức: Gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an.

Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Quý T trình bày:

Anh thống nhất với lời khai của chị Phạm Vân A về việc xác nhận cha cho con. Anh xác nhận cháu gái với tên dự sinh là cháu Bùi Thiên An, sinh ngày 21/12/2021 theo giấy chứng sinh số 012437 của Bệnh viện phụ sản, thành phố Hải Phòng là con đẻ của anh với chị Phạm Vân A.

Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt, chị Phạm Vân A và anh Bùi Quý T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng

các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự . Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt các đương sự theo đúng quy định tại Điều 227, Điều 288, điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Giải quyết cho chị Phạm Vân A ly hôn với anh Wang, Xing-S; không giải quyết về con chung, tài sản chung giữa chị Phạm Vân A và anh Wang, Xing-S; đình chỉ yêu cầu của chị Phạm Vân A xác định anh Bùi Quý T là cha đẻ của cháu gái với tên dự sinh là cháu Bùi Thiên An, sinh ngày 21/12/2021 theo giấy chứng sinh số 012437 của Bệnh viện phụ sản, thành phố Hải Phòng do chị Phạm Vân A sinh ra. Về án phí dân sự sơ thẩm và phí ủy thác tư pháp: Chị Phạm Vân A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp về việc xác định cha cho con, nguyên đơn chị Phạm Vân A đang sinh sống tại Hải Phòng, bị đơn anh Wang, Xing-S là người nước ngoài và sinh sống tại lãnh thổ Đài Loan, theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt nhưng nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Wang, Xing-S vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Phạm Vân A kết hôn với anh Wang, Xing-S tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 11 tháng 12 năm 2015, theo Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng không hạnh phúc do bất đồng về ngôn ngữ, phong tục tập quán, tuổi tác. Mặt khác, do anh Wang, Xing-S không đủ điều kiện để bảo lãnh chị Phạm Vân A sang đoàn tụ nên chính vì khoảng cách địa lý mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Anh chị sống ly thân với nhau trong một thời gian dài, không quan tâm, liên

lạc với nhau. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Phạm Vân A và anh Wang, Xing-S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị ly hôn của chị Phạm Vân A.

[4] Về con chung, tài sản chung: Chị Phạm Vân A xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung. Tuy nhiên, do anh Wang, Xing-S không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung, mặt khác chị Phạm Vân A không yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về việc xác định cha cho con: Ngày 15/3/2022, nguyên đơn chị Phạm Vân A có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện xác định cháu Bùi Thiên An, sinh ngày 21/12/2021 theo giấy chứng sinh số 012437 của Bệnh viện phụ sản, thành phố Hải Phòng là con đẻ của chị Phạm Vân A và anh Bùi Quý T. Việc rút đơn khởi kiện của chị Phạm Vân A là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên chấp nhận việc rút đơn này của chị Phạm Văn Anh. Căn cứ vào Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện này của chị Phạm Vân A.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm và phí ủy thác tư pháp:

[6.1] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Phạm Vân A được chấp nhận nên chị Phạm Vân A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6.2] Phí ủy thác tư pháp: Chị Phạm Vân A là nguyên đơn nên phải chịu phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

[6.3] Do tại Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 80/TB-TA ngày 21/5/2021 và Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số 81/TB-TA ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng ghi tên chị “Phạm Vân A” là “Phạm Thị Vân Anh” nên tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí của Cục thi hành án dân sự ghi là “Phạm Thị Vân Anh”. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự nhầm lẫn trong quá trình đánh máy văn bản nên xác nhận chị Phạm Vân A với chị Phạm Thị Vân Anh ghi trong biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí của Cục Thi hành án dân sự là cùng một người.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 217; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; điểm a khoản 5 Điều 477; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Vân A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Vân A được ly hôn anh Wang, Xing-S.

2. Về con chung, tài sản chung: Chị Phạm Vân A xác nhận không có con chung, không có tài sản chung với anh Wang, Xing-S và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về việc xác định cha cho con: Đình chỉ yêu cầu của chị Phạm Vân A đối với yêu cầu xác định anh Bùi Quý T là cha đẻ của cháu gái do chị Phạm Vân A sinh ra với tên dự sinh là cháu Bùi Thiên An, sinh ngày 21/12/2021 theo giấy chứng sinh số 012437 của Bệnh viện phụ sản, thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí dân sự và phí ủy thác tư pháp: Chị Phạm Vân A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng phí ủy thác tư pháp nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0018838 ngày 21 tháng 5 năm 2021 và 200.000 đồng phí ủy thác tư pháp đã nộp theo Biên lai thu số 0018839 ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng (ghi tên là Phạm Thị Vân Anh). Chị Phạm Vân A đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phí ủy thác tư pháp.

Chị Phạm Vân A còn phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí dịch để tổng đạt bản án cho anh Wang, Xing-S.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Phạm Vân A và anh Bùi Quý T (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Anh Wang, Xing-S (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Dương

